

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đính chính nội dung trong Giấy phép khai thác khoáng sản số
239/GP-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số
158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của
Luật Khoáng sản; Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ về
việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh
doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về
việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò,
khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số
51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 bổ sung một số điều của Thông tư số
45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định
về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả
hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản,
hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;*

*Căn cứ Giấy phép số 239/GP-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh về
việc cho phép Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bỉm Sơn được khai thác khoáng
sản bằng phương pháp lộ thiên và thuê đất tại mỏ đất sét làm gạch tuyềnl phường
Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn; Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của
UBND tỉnh về việc bổ sung mục đích sử dụng khoáng sản vào nội dung Giấy phép
khai thác khoáng sản làm nguyên liệu sản xuất gạch, ngói;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
708/TTr-STNMT ngày 24/4/2024 và Công văn số 4531/STNMT-TNMT ngày
24/5/2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính nội dung trong Giấy phép số 239/GP-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Tại khoản 1 Điều 1 có nội dung:

“Diện tích mỏ là 3,1506 ha thuộc phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn; trong đó, khu vực 1-1 có diện tích 0,8653 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ I đến IX; khu vực 1-2 có diện tích 2,2853 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ X đến XIII, có tọa độ xác định tại Phụ lục 1 và trên Bản đồ khu vực mỏ kèm theo”.

Nay đính chính là:

“Diện tích mỏ là 3,1506 ha thuộc phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, trong đó: khu vực 1-1 có diện tích 0,8653 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ X đến XIII; khu vực 1-2 có diện tích 2,2853 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ I đến IX có tọa độ xác định tại Phụ lục 1 và trên Bản đồ khu vực mỏ kèm theo”.

2. Tại Phụ lục số: 01 có nội dung:

Tại cột “khu vực khai thác” có ghi theo thứ tự từ trên xuống là: Khu vực 1-1 có diện tích $S = 0,8653$ ha; Khu vực 1-2 có diện tích $S = 2,2853$ ha.

Nay đính chính là:

Cột “khu vực khai thác” theo thứ tự từ trên xuống: Khu vực 1-2 có diện tích $S = 2,2853$ ha; Khu vực 1-1 có diện tích $S = 0,8653$ ha.

Điều 2. Các nội dung khác được giữ nguyên theo Giấy phép số 239/GP-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận pháp lý không tách rời của Giấy phép khai thác khoáng sản số 239/GP-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bỉm Sơn./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Cục Khoáng sản Việt Nam;
- Các Sở: TN&MT, Xây dựng;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND thị xã Bỉm Sơn;
- UBND phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn;
- Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bỉm Sơn;
- Lưu: VT, CN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang